TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ML** **TỈNH SL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST-HNGĐ	*ML, ngày 26 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị LTS. Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản HN, xã NP, huyện ML, tỉnh SL.

Bị đơn: Anh LVL. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Bản HN, xã NP, huyện ML, tỉnh SL.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện ML, tỉnh SL. Người đại diện hợp pháp ông ĐTD – Giám đốc.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2022 và văn bản đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện ML, tỉnh SL ngày 18/10/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, và văn bản đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự của Ngân hàng Chính sách xã hội huyện ML, tỉnh SL không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LTS và anh LVL.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Anh LVL trực tiếp nuôi con là LTĐ, sinh ngày 30/4/2014. Chị LTS không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Đều không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Anh LVL có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện ML, tỉnh SL toàn bộ nợ gốc số tiền 80.000.000, đồng (*Tám mươi triệu đồng*) và lãi phát sinh theo sổ vay vốn mã khách hàng 7082004085, ngày 13/12/2020.

c, Về án phí: Chị LTS tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho chị LTS 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí. Theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0003753 ngày 14/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

Nơi nhận:
- Các đương sự (3);
- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã TB (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn